

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN BẢO TRUNG

**PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY  
Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC, QUA THỰC TIỄN  
TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS NGUYỄN NGỌC KIÊN**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	7
5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	7
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn .....	8
7. Cơ cấu của luận văn .....	9
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC.....</b>	<b>10</b>
<b>1.1. Khái quát về hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.....</b>	<b>10</b>
1.1.1. Khái niệm về môi trường nước .....	10
1.1.2. Khái niệm và đặc điểm về hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.....	10
1.1.3. Hậu quả hành vi gây ô nhiễm môi trường nước .....	11
<b>1.2. Khái quát pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước... 11</b>	<b>11</b>
1.2.1. Khái niệm pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước .....	11
1.1.2. Đặc trưng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.....	11
1.2.3. Nội dung pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.....	12
<b>1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước .....</b>	<b>13</b>
1.3.1. Yếu tố chính trị.....	13
1.3.2. Yếu tố kinh tế .....	13
1.3.3. Yếu tố quốc tế .....	13
1.3.4. Ý thức pháp luật .....	13
Tiểu kết Chương 1 .....	13
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG.....</b>	<b>14</b>

<b>2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.</b>	<b>14</b>
2.1.1. Quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước .....	14
2.1.2. Đánh giá thực trạng quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước .....	15
<b>2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại Tỉnh Bình Dương.....</b>	<b>15</b>
2.2.1. Khái quát về tình hình thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại Tỉnh Bình Dương .....	15
2.2.2. Đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại Tỉnh Bình Dương.....	15
Tiểu kết Chương 2.....	16
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC .....</b>	<b>17</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.....</b>	<b>17</b>
3.1.1. Thể chế hoá đường lối và quan điểm của Đảng về phát triển bền vững trong bảo vệ môi trường nước .....	17
3.1.2. Đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành .....	17
3.1.3. Bảo đảm thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế của Việt Nam bảo vệ tài nguyên nước .....	17
<b>3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.....</b>	<b>17</b>
3.2.1. Hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hình sự.....	17
3.2.2. Hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hành chính.....	17

3.2.3. Hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp dân sự.....	18
<b>3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước .....</b>	<b>19</b>
3.3.1. Giải pháp chung .....	19
3.3.2. Giải pháp cụ thể tại tỉnh Bình Dương .....	19
Tiêu kết Chương 3.....	19
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>20</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>21</b>

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

<b>STT</b>	<b>Cụm từ viết tắt</b>	<b>Cụm từ đầy đủ</b>
1	BLDS	Bộ luật Dân sự
2	BVMT	Bảo vệ môi trường
4	LMT	Luật môi trường
2	ONMT	Ô nhiễm môi trường
3	ONMTN	Ô nhiễm môi trường nước
6	TNN	Tài nguyên nước

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Nước là nguồn gốc của mọi sự sống trên trái đất, là cốt lõi của sự phát triển bền vững ở mỗi quốc gia. Với ý nghĩa và giá trị cực kỳ quan trọng của nước như vậy, vấn đề bảo vệ, giữ gìn nguồn nước sạch phải trở thành một trong những chính sách quan trọng hàng đầu của mỗi quốc gia, đặc biệt là với những nước đang phát triển như Việt Nam. Trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, bảo vệ môi trường nước mang tính chiến lược quan trọng cốt lõi trong đó vấn đề kiểm soát ô nhiễm nước có ý nghĩa và đóng vai trò quyết định. Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của môi trường nước, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến vấn đề xây dựng và thực thi pháp luật bảo vệ môi trường nói chung, kiểm soát ô nhiễm môi trường nước nói riêng.

Tuy nhiên, trong giai đoạn phát triển kinh tế những năm vừa qua của đất nước ta, chất lượng nước mặt ở Việt Nam đang trên đà suy thoái nghiêm trọng. Đó là do tình trạng ô nhiễm nước ở các địa phương đang ngày càng lan rộng, mức độ ô nhiễm nước mặt ngày càng nặng nề hơn. Việc phòng ngừa, ngăn chặn ô nhiễm và kiểm soát môi trường nước tỏ ra thiếu hiệu quả. Việc xử lý các hành vi gây ô nhiễm nước, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nước chưa nghiêm. Tình trạng nước mặt bị ô nhiễm đã gây tác hại không nhỏ cho sản xuất, kinh tế, là nguồn gốc của nhiều bệnh tật làm ảnh hưởng lớn tới sức khỏe của người dân. Một loạt các vụ việc gây ô nhiễm nước nghiêm trọng như việc công ty Vedan xả nước thải chưa xử lý gây ô nhiễm sông Thị Vải năm 2008, vụ việc ô nhiễm môi trường biển tại khu công nghiệp Vũng Áng-Formosa năm 2016 hay ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt do công ty nước sạch Sông Đà cung cấp làm ảnh hưởng đến hàng chục vạn hộ dân Hà Nội năm 2019<sup>1</sup> đã gây bức xúc trong dư

---

<sup>1</sup> Nguyễn Đức Khiển (2022), Những biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường nước tiên tiến hiện nay; xem tại: <https://www.moitruongvadothi.vn/nhung-bien-phap-khac-phuc-o-nhiem-moi-truong-nuoc-tien-tien-hien-nay-a100402.html>, truy cập tháng 4.2023

luận, làm xói mòn niềm tin vào tính nghiêm minh của pháp luật và đặt ra câu hỏi về sự chặt chẽ trong quy định pháp luật.

Thực tiễn cho thấy việc xử lý các chủ thể thực hiện hành vi vi phạm pháp luật gây ô nhiễm nguồn nước, đặc biệt là các chủ thể kinh doanh chưa nghiêm, chưa đủ sức răn đe. Bên cạnh đó các quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước còn bất cập. Từ thực trạng trên, yêu cầu hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước là vấn đề cần được quan tâm ở nước ta hiện nay. Xuất phát từ lý do trên, tác giả đã lựa chọn vấn đề **“Pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước, qua thực tiễn tại tỉnh Bình Dương”** làm đề tài cho luận văn thạc sĩ luật học của mình.

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Cho đến nay, việc nghiên cứu về xử lý hành vi gây ONMT nước trên phương diện lý luận cũng như thực tiễn; đã có các công trình nghiên cứu một cách tổng quát. Tuy nhiên chưa có công trình nghiên cứu một cách hệ thống qua thực tiễn áp dụng pháp luật tại Tỉnh Bình Dương. Khảo sát cho thấy một số công trình nghiên cứu có liên quan đến pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước ở các khía cạnh, góc độ khác nhau có thể kể đến

*Thứ nhất, nhóm các công trình nghiên cứu liên quan đến xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước là các luận án, luận văn luật kinh tế, bao gồm:*

Phan Thị Thu Thủy (2022), *“Pháp luật kiểm soát ô nhiễm môi trường biển do nước thải công nghiệp ở Việt Nam hiện nay”*, Luận án tiến sĩ, Học viện Khoa học xã hội. Luận án đã làm sáng tỏ những vấn đề lý luận, thực trạng và thực tiễn áp dụng pháp luật kiểm soát ô nhiễm môi trường biển do nước thải công nghiệp ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật kiểm soát ô nhiễm môi trường biển do nước thải công nghiệp ở Việt Nam hiện nay.

Lê Thị Hằng (2019), *“Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay”*, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn nghiên cứu lý luận về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực



bảo vệ môi trường; pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và thực tiễn xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ở Việt Nam.

Võ Trung Tín (2018), “*Nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền theo pháp luật môi trường Việt Nam*”, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh. Luận án đã phân tích quy định pháp luật về thực hiện nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền theo pháp luật Việt Nam; từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và cơ chế triển khai thực hiện có hiệu quả các nguyên tắc này.

Hồ Văn Nhuận (2018), “*Áp dụng pháp luật bảo vệ môi trường trong xử lý ô nhiễm nguồn nước ở Bến Tre*”, Luận văn thạc sĩ luật kinh tế, Trường Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Luận văn phân tích, làm rõ nội hàm của các quy định pháp luật liên quan đến việc xử lý ô nhiễm nguồn nước; tìm ra điểm hạn chế và bất cập trong việc áp dụng các quy định pháp luật này trên thực tế tại địa bàn tỉnh Bến Tre. Từ đó, đưa ra một số giải pháp hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu quả trong việc áp dụng pháp luật bảo vệ môi trường vào hoạt động xử lý ô nhiễm nguồn nước tại địa bàn tỉnh này.

Trương Thanh Toàn (2017), “*Pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động chế biến thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau*”, Luận văn thạc sĩ luật kinh tế, Trường Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Trên cơ sở nhận diện thực trạng phát triển chế biến thủy sản theo hướng bền vững, chỉ ra những hạn chế, khó khăn và nguyên nhân, trên cơ sở đó đề xuất các phương hướng và giải pháp khả thi, phù hợp để phát triển bền vững, đồng thời góp phần cải thiện tình hình môi trường ở các doanh nghiệp ngành chế biến thủy sản, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường đối với hoạt động sản xuất công nghiệp ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau trong thời gian tới.

Lê Tấn Vinh (2017), “*Xử lý vi phạm pháp luật về môi trường đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau: thực trạng và giải pháp*”, Luận văn thạc sĩ luật kinh tế, Trường Đại học kinh tế TP. Hồ Chí Minh. Luận văn đi sâu

tìm hiểu nội dung các quy định của pháp luật Việt Nam về bảo vệ môi trường; tìm hiểu thực trạng xử lý vi phạm pháp luật về lĩnh vực môi trường của doanh nghiệp từ năm 2011 đến năm 2016 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và nguyên nhân; những hạn chế, bất cập về quy trình phát hiện, chế tài xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường đối với các doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, đề ra một số giải pháp thiết thực góp phần hoàn thiện một số quy định pháp luật, cũng như nâng cao hiệu quả công tác xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Nguyễn Trần Điện (2016), *“Thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường làng nghề ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng Việt Nam”*, Luận án tiến sĩ luật học, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Luận án tập trung phân tích và tổng hợp một cách tổng quan và hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn của tình hình bảo vệ môi trường tại các làng nghề ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng Việt Nam, đưa ra những biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường tại các làng nghề, đồng thời cũng là cơ sở để Đảng bộ ở các tỉnh Đồng bằng sông Hồng có sự chỉ đạo cụ thể, sát và đúng với điều kiện của địa phương mình.

*Thứ hai, nhóm các công trình nghiên cứu liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp là các bài báo, báo cáo, bao gồm:*

- Bài viết khoa học *“Nâng cao hiệu quả kiểm soát ô nhiễm môi trường nước mặt nhằm phát triển bền vững”* của tác giả Phạm Quang Phương đăng tải trên Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. Số 7/2015. Bài viết đã đánh giá thực trạng môi trường nước mặt và tìm hiểu các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường nước mặt ở nước ta hiện nay. Từ đó, đề xuất một số giải pháp cần thực hiện nhằm khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm môi trường nước mặt đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Bài viết khoa học *“Pháp luật hiện hành về xử lý hình sự đối với các tội liên quan đến kiểm soát ô nhiễm môi trường biển do nước thải công nghiệp”* của tác giả Phan Thị Thu Thủy đăng trên Tạp chí Nghề Luật năm 2020. Bài viết đã phân tích thực trạng, hạn chế, bất cập của pháp luật hiện hành về xử lý hình sự

đối với các tội liên quan đến kiểm soát ô nhiễm môi trường biển do nước thải công nghiệp và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về vấn đề này ở nước ta hiện nay

- Bài viết khoa học “*Ô nhiễm môi trường trên lưu vực sông Nhuệ - sông Đáy và kiến nghị hoàn thiện chế tài xử lý trong lĩnh vực môi trường*” của tác giả Nguyễn Quang Hùng đăng trên Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 6/2015. Bài viết đã đánh giá thực trạng và nguyên nhân ô nhiễm môi trường nước trên lưu vực sông Nhuệ - sông Đáy. Từ đó phân tích những bất cập và đề xuất một số kiến nghị hoàn thiện đối với chế tài xử lý trong lĩnh vực môi trường.

- Bài viết khoa học “*Hoàn thiện chính sách, pháp luật về tài nguyên nước*” của tác giả Hoàng Văn Bảy đăng trên Tạp chí Nghiên cứu lập pháp. Số 5/2015. Bài viết nêu những vấn đề chủ yếu về tài nguyên nước của Việt Nam; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tài nguyên nước; những vấn đề đặt ra và định hướng hoàn thiện chính sách, pháp luật về tài nguyên nước.

Qua tổng quan các công trình nghiên cứu trên, tác giả nhận thấy các nghiên cứu đã giải quyết được những vấn đề sau:

Thứ nhất, các công trình đã đưa ra được một số quan điểm về khái niệm ô nhiễm môi trường nước, xử lý hành vi gây ONMTN, pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN trong một số lĩnh vực, các nguyên tắc điều chỉnh pháp luật xử lý hành vi gây ONMTN trong một số lĩnh vực. Luận văn sẽ kế thừa các quan điểm về ONMTN là sự biến đổi các yếu tố vật lý, hóa học, sinh học theo chiều hướng tiêu cực để xây dựng khái niệm ONMTN, kế thừa quan điểm về pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN phải phù hợp với pháp luật BVMT nói chung để tiếp tục bổ sung, làm rõ trong Luận văn.

Thứ hai, các công trình đã bước đầu chỉ ra nội dung cơ bản của pháp luật xử lý hành vi gây ONMTN; đồng thời khái quát được quá trình hình thành và hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN ở Việt Nam. Chỉ ra một số kinh nghiệm quốc tế về xây dựng hệ thống văn bản pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN. Luận văn sẽ kế thừa các quan điểm về nội

dung pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN; từ đó xây dựng cơ cấu nội dung của pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN.

Thứ ba, các công trình đã phân tích, đánh giá được thực trạng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN ở Việt Nam ở một số phương diện; từ đó chỉ ra một số hạn chế về quy định pháp luật cũng như việc thực thi pháp luật. Luận văn sẽ tiếp thu các nội dung trên và tiếp tục mở rộng, đánh giá thêm một số nhóm quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN

Thứ tư, các công trình đã chỉ ra phương hướng để hoàn thiện một số nhóm quy định cụ thể trong pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN. Luận văn sẽ kế thừa quan điểm trên, xây dựng phương hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN và các giải pháp một cách toàn diện, tổng thể hơn, hướng đến xây dựng Luật kiểm soát ONMTN ở Việt Nam

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Mục đích nghiên cứu của luận văn là đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế bền vững, thực hiện tốt các cam kết quốc tế của Việt Nam

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Để thực hiện mục đích nghiên cứu nói trên, luận văn có các nhiệm vụ cụ thể sau:

- Nghiên cứu lý luận về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước và pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.

- Phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước ở Việt Nam hiện nay trên cơ sở so sánh, đối chiếu với pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước ở một số quốc gia trên thế giới.

- Phân tích và đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại địa bàn tỉnh Bình Dương trong thời gian vừa qua, từ đó chỉ ra những tồn tại, hạn chế phát sinh từ thực tiễn cần tiếp tục khắc phục.

- Đề xuất các giải pháp cụ thể để hoàn thiện khung pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

##### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

Thứ nhất, Một số vấn đề lý luận về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước và lý thuyết điều chỉnh pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước.

Thứ hai, các quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước của Việt Nam theo Luật BVMT năm 2020; Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các văn bản pháp luật có liên quan.

Thứ ba, thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại địa bàn tỉnh Bình Dương trong thời gian qua.

##### ***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

*Về địa bàn*, Luận văn phân tích thực tiễn áp dụng pháp luật xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương

*Về thời gian*: Từ giai đoạn năm 2015-2022

#### **5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

##### ***5.1. Cơ sở phương pháp luận***

Cơ sở phương pháp luận mà tác giả sử dụng để nghiên cứu là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của Triết học Mác - Lênin. Đồng thời, tiếp thu và bám sát các chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ nguồn nước và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật gây ô nhiễm nguồn nước của các chủ thể kinh doanh. Định hướng xây dựng, hoàn thiện pháp luật về môi trường được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế bền vững, thực hiện tốt các cam kết quốc tế của Việt Nam

##### ***5.2. Phương pháp nghiên cứu***

Để triển khai luận văn, tác giả đã sử dụng đồng bộ một số các phương pháp nghiên cứu cụ thể sau đây:

- Chương 1, tác giả sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, để đánh giá các nghiên cứu về khái niệm, đặc điểm của pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN, nội dung pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN; từ đó đưa ra các nhận định, khái niệm của tác giả;

- Chương 2, tác giả sử dụng phương pháp lịch sử để khái quát quá trình hình thành và phát triển của pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN ở Việt Nam; phương pháp giải thích, bình luận pháp luật để đánh giá những quy định pháp luật hiện hành về xử lý hành vi gây ONMTN, chỉ ra những bất cập, hạn chế, thiếu sót trong quy định và thực tiễn áp dụng pháp luật về vấn đề này.

- Chương 3, tác giả sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp để đưa ra định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN ở Việt Nam; phương pháp so sánh để đề xuất xây dựng Luật Kiểm soát ô nhiễm môi trường nước.

## **6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn**

### **6.1. Ý nghĩa khoa học**

Luận văn góp phần làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về xử lý hành vi gây ONMTN (khái niệm, đặc điểm); làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về pháp luật xử lý hành vi gây ONMTN (khái niệm, đặc điểm, cơ cấu nội dung pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN); luận giải các yếu tố tác động đến pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN. Trên cơ sở đó, luận văn góp phần củng cố và hoàn thiện hệ thống cơ sở lý luận về pháp luật xử lý hành vi gây ONMTN ở Việt Nam.

Luận văn thể hiện quan điểm khoa học khi phân tích và đánh giá một cách khách quan, toàn diện về thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật xử lý hành vi gây ONMTN. Từ những định hướng đặt ra, luận văn đề xuất một số giải pháp hoàn thiện hơn quy định của pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi gây ONMTN và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN

### **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Kết quả nghiên cứu của Luận văn có thể sử dụng tham khảo trong các công trình nghiên cứu khoa học pháp lý, giảng dạy, đào tạo pháp luật.

### **7. Cơ cấu của luận văn**

Ngoài Phần mở đầu, Kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của Luận văn được chia thành ba (03) Chương :

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN tại Tỉnh Bình Dương

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMTN

## CHƯƠNG 1

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC

### 1.1. Khái quát về hành vi gây ô nhiễm môi trường nước

#### 1.1.1. Khái niệm về môi trường nước

##### 1.1.1.1. Khái niệm về môi trường nước

*“Môi trường nước là toàn bộ các yếu tố vật lý, hóa học, sinh học có nguồn gốc tự nhiên hoặc nhân tạo, có mối liên hệ chặt chẽ trong nguồn nước mà trong đó con người, sinh vật có mối quan hệ tương tác và phụ thuộc vào nước”.*

##### 1.1.1.2. Đặc điểm của môi trường nước

Thứ nhất, cấu tạo của môi trường nước có đặc điểm khác với môi trường đất và không khí.

Thứ hai, môi trường nước có khả năng tự làm sạch

Thứ ba, môi trường nước là một dạng tài nguyên đặc biệt

Thứ tư, môi trường nước có tính lan truyền

#### 1.1.2. Khái niệm và đặc điểm về hành vi gây ô nhiễm môi trường nước

##### 1.1.2.1. Khái niệm về hành vi gây ô nhiễm môi trường nước

*”Hành vi làm biến đổi các thành phần của nguồn nước theo hướng bất lợi với cuộc sống của con người, của động vật, thực vật mà sự thay đổi đó được bắt nguồn từ hoạt động sản xuất kinh doanh gây ra với quy mô, phương thức và mức độ khác nhau, trực tiếp hoặc gián tiếp làm thay đổi mô hình, tính chất vật lý và sinh học của nguồn nước”.*

##### 1.1.2.2. Đặc điểm của hành vi gây ô nhiễm môi trường nước

Thứ nhất, hành vi gây ô nhiễm môi trường nước có liên quan mật thiết đến ô nhiễm không khí và ô nhiễm đất.

Thứ hai, hành vi gây ô nhiễm nước mang tính liên khu vực, liên quốc gia

Thứ ba, hành vi gây ô nhiễm môi trường nước để lại hậu quả lâu dài và nghiêm trọng



Thứ tư, hành vi gây ô nhiễm môi trường nước xuất phát từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các chủ thể kinh doanh.

### ***1.1.3. Hậu quả hành vi gây ô nhiễm môi trường nước***

*Thứ nhất, hành vi gây ô nhiễm môi trường nước gây suy thoái và cạn kiệt nguồn nước.*

*Thứ hai, hành vi gây ô nhiễm môi trường nước gây tổn hại sức khỏe của con người.*

*Thứ ba, hành vi gây ô nhiễm môi trường nước gây thiệt hại về tài sản cho con người.*

## **1.2. Khái quát pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước**

### ***1.2.1. Khái niệm pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước***

*Pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước là tổng thể các quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc thừa nhận nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình Nhà nước thông qua cơ quan có thẩm quyền xem xét và quyết định áp dụng các hình thức trách nhiệm pháp lý về hình sự, hành chính, dân sự đối với chủ thể thực hiện hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tương ứng với hành vi, mức độ vi phạm*

### ***1.1.2. Đặc trưng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước***

Thứ nhất, pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước cần đảm bảo tính phòng ngừa

Thứ hai, pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước cần bảo đảm quyền được sống trong môi trường trong lành

Thứ ba, pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước cần bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững.

Thứ tư, pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước cần đảm bảo nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền

### ***1.2.3. Nội dung pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước***

Nắm bắt những yêu cầu và sự cần thiết có quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước, pháp luật Việt Nam cũng đã xây dựng hệ thống các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động này. Cụ thể:

Thứ nhất, *chế tài hình sự* được hiểu là những hậu quả về pháp lý khi chủ thể vi phạm những điều được quy định trong luật hình sự

Thứ hai, *chế tài dân sự* được hiểu là hậu quả pháp lý bất lợi ngoài mong muốn được áp dụng đối với người có hành vi vi phạm trong quan hệ dân sự khi họ không thực hiện, thực hiện không đúng các nghĩa vụ dân sự

Thứ ba, *chế tài hành chính*

Theo quan niệm của GS.TS. Yucel Ogurlu (Thổ Nhĩ Kỳ) cho rằng với tư cách là một chế định của ngành luật luật hành chính, chế tài hành chính là một bộ phận của các quyết định hành chính được áp dụng bởi các chủ thể quản lý có quyền lực quyết định đơn phương. Đối tượng bị áp dụng, thi hành chế tài hành chính là các cá nhân, tổ chức vi phạm các trật tự công được pháp luật bảo vệ, được quy định trong nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Chế tài hành chính được áp dụng không chỉ nhằm mục đích bảo vệ các lợi ích công mà còn bảo vệ các quy tắc, trật tự xã hội, đảm bảo cuộc sống yên bình cho cư dân. Ngoài tính trừng phạt, chế tài hành chính còn nhằm ngăn chặn những vi phạm có thể xảy ra nguy hiểm hơn. GS.TS Yucel Ogurlu cho rằng, mục đích đầu tiên và chủ yếu của chế tài hành chính là đình chỉ một hành vi vi phạm hiện tại và ngăn ngừa những hành vi vi phạm trong tương lai<sup>2</sup>.

---

<sup>2</sup> Phạm Hồng Quang (2001), “Chế tài hành chính và những bất cập trong quy định hiện hành về chế tài hành chính”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 21 (2006), tr.27-34

### **1.3. Các yếu tố tác động đến pháp luật xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước**

#### ***1.3.1. Yếu tố chính trị***

#### ***1.3.2. Yếu tố kinh tế***

#### ***1.3.3. Yếu tố quốc tế***

#### ***1.3.4. Ý thức pháp luật***

### **Tiểu kết Chương 1**

Trong Chương 1, tác giả đã đánh giá, phân tích những vấn đề lý luận pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước, qua đó tác giả rút ra các kết luận như sau:

1. Từ những đặc điểm của môi trường nước và hành vi gây ô nhiễm môi trường nước ; tác giả đưa ra khái niệm pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước là tổng thể các quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc thừa nhận nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình Nhà nước thông qua cơ quan có thẩm quyền xem xét và quyết định áp dụng các hình thức trách nhiệm pháp lý về hình sự, hành chính, dân sự đối với chủ thể thực hiện hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tương ứng với hành vi, mức độ vi phạm

2. Nội dung điều chỉnh pháp luật xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bao gồm các nhóm quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hành chính; hình sự và dân sự. Bên cạnh đó, pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước chịu sự tác động của các yếu tố về chính trị, kinh tế, quốc tế và ý thức pháp luật

Các nội dung được nghiên cứu tại Chương 1 Luận văn là cơ sở lý thuyết quan trọng để tác giả tiến hành phân tích, đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước tại Chương 2

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

#### **2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước**

##### **2.1.1. Quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước**

###### *2.1.1.1. Quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hành chính*

Xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi gây ONMT nước được căn cứ chủ yếu tại các văn bản: Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Luật BVMT năm 2020; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMT, có hiệu lực từ ngày 25/8/2022

###### *2.1.1.2. Quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hình sự*

Chế tài hình sự về hành vi gây ONMT nước được các nhà làm luật quy định cụ thể trong BLHS. Như vậy, BLHS là căn cứ để áp dụng chế tài hình sự khi xử lý hành vi gây ô nhiễm của các chủ thể kinh doanh.

###### *2.1.1.3. Quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp dân sự*

Theo quy định của pháp luật hiện hành ở Việt Nam, BTTH do vi phạm pháp luật về BVMT thuộc lĩnh vực BTTH ngoài hợp đồng. Do vậy, cơ sở pháp lý giải quyết các yêu cầu về BTTH do vi phạm pháp luật về BVMT trước hết được thực hiện theo các quy định về BTTH ngoài hợp đồng của Bộ luật Dân sự năm 2015 (BLDS). Cụ thể, BLDS năm 2015 tại Điều 172 quy định: “Khi thực hiện quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản thì chủ thể phải tuân theo quy

định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nếu làm ô nhiễm môi trường thì phải chấm dứt hành vi gây ô nhiễm, thực hiện các biện pháp để khắc phục hậu quả và BTTH”, Điều 602 có nêu: “Chủ thể làm ô nhiễm môi trường mà gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật, kể cả trường hợp chủ thể đó không có lỗi” .

### ***2.1.2. Đánh giá thực trạng quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước***

*2.1.2.1. Thực trạng quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hành chính*

*2.1.2.2. Thực trạng quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hình sự*

*2.1.2.3. Thực trạng quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp dân sự*

### **2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại Tỉnh Bình Dương**

#### ***2.2.1. Khái quát về tình hình thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại Tỉnh Bình Dương***

*2.2.1.1. Thực tiễn xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hành chính*

*2.2.1.2. Thực tiễn xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hình sự*

*2.2.1.3. Thực tiễn xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp dân sự*

#### ***2.2.2. Đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước tại Tỉnh Bình Dương***

##### *2.2.2.1. Những kết quả đạt được*

*Thứ nhất*, đa số các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền trên địa bàn Tỉnh Bình Dương đã chấp các quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước, và xử lý hành vi gây ONMT nước

*Thứ hai*, về tuân thủ pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước, và xử lý vi phạm ô nhiễm nguồn nước. Đa số, chủ thể kinh doanh bị thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đã kiểm chế, không tiến hành những hành động mà pháp luật cấm. Nhìn chung các hành vi chống, gây cản trở việc xử lý vi phạm của cơ quan có thẩm quyền đã giảm rõ rệt

*Thứ ba*, việc áp dụng pháp luật về bảo vệ tài nguyên nước, và xử lý vi phạm ô nhiễm nguồn nước của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền nhìn chung đúng thẩm quyền, thủ tục và thời hạn.

#### *2.2.2.2. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân phát sinh*

\* Tồn tại, hạn chế

\* Nguyên nhân phát sinh tồn tại, hạn chế

### **Tiểu kết Chương 2**

Trong phạm vi nội dung của Chương 2 Luận văn đã phân tích, đánh giá thực trạng các quy định pháp luật Việt Nam hiện hành về xử lý hành vi gây ONMT nước. Qua đó cho thấy, bên cạnh kế thừa một số nội dung của Luật BVMT năm 2014 thì Luật BVMT năm 2020 tiếp tục bổ sung, sửa đổi nhằm tiếp tục hoàn thiện nội dung pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước; tuy nhiên thực trạng pháp luật vẫn phát sinh những tồn tại hạn chế cần tiếp tục hoàn thiện

Đồng thời, Chương 2 Luận văn đã phân tích, đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước trên địa bàn Tỉnh Bình Dương trong thời gian vừa qua. Từ thực tiễn áp dụng pháp luật cho thấy bên cạnh những kết quả tích cực thì vẫn phát sinh những vướng mắc, bất cập cần tiếp tục khắc phục

Các nội dung nghiên cứu tại Chương 2 sẽ là cơ sở lý luận và thực tiễn để tác giả tiếp tục đề xuất các định hướng, và kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật & nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước tại Chương 3

## CHƯƠNG 3

# ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG NƯỚC

### 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước

3.1.1. Thể chế hoá đường lối và quan điểm của Đảng về phát triển bền vững *trong bảo vệ môi trường nước*

3.1.2. *Đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành*

3.1.3. *Bảo đảm thực hiện đầy đủ các cam kết quốc tế của Việt Nam bảo vệ tài nguyên nước*

### 3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước

3.2.1. *Hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hình sự*

*Thứ nhất*, cần xác định lại thời hiệu xử lý VPHC đối với chủ thể kinh doanh là pháp nhân gây ô nhiễm nguồn nước theo hướng tăng thời gian lên gấp hai lần so với cá nhân

*Thứ hai*, cần cấm các cá nhân đã từng thành lập các công ty TNHH một thành viên đã từng thực hiện hành vi gây ô nhiễm nguồn nước và bị xử lý, được phép thành lập các pháp nhân mới

*Thứ ba*, cần sớm có sự hướng dẫn chi tiết thủ tục truy cứu TNHS đối với pháp nhân thực hiện hành vi gây ô nhiễm nguồn nước

3.2.2. *Hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp hành chính*

*Thứ nhất*, về mức xử phạt hành chính.

Thứ hai, rà soát các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BVMTN là TNN, tránh trùng lặp, chồng chéo

Thứ ba, đối với quy định về hình phạt bổ sung đình chỉ hoạt động có thời hạn đối với doanh nghiệp có hành vi gây ONMTN, cần rà soát, bổ sung các quy định của pháp luật lao động để hỗ trợ người lao động trong thời gian doanh nghiệp ngừng hoạt động, vừa đảm bảo quyền lợi người lao động vừa giữ được sự nghiêm minh của pháp luật.

Thứ tư, về thời hiệu xử phạt.

Thứ năm, cần xây dựng, bổ sung các quy định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực về BVMT nước đảm bảo các chủ thể có hành vi vi phạm chấp hành đầy đủ các biện pháp xử lý.

### ***3.2.3. Hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước bằng biện pháp dân sự***

*Thứ nhất*, áp dụng trên nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền (PPP) trong giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại do ô nhiễm nguồn nước của các chủ thể kinh doanh gây ra

*Thứ hai*, hoàn thiện các quy định pháp luật về bồi thường thiệt hại do ô nhiễm nguồn nước của các chủ thể kinh doanh gây ra

Thứ ba, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến quyền khởi kiện, tác giả cho rằng cần ghi nhận để đại diện hợp pháp của các tổ chức, cá nhân bị thiệt hại thực hiện quyền khởi kiện đòi bồi thường về tính mạng, sức khỏe, tài sản do hành vi VPPL về BVMT gây nên có thể là các hiệp hội, hội nghề nghiệp, các tổ chức xã hội, các hiệp hội do người bị thiệt hại lập lên.



### **3.3. Các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường nước**

#### **3.3.1. Giải pháp chung**

*3.3.1.1. Kiện toàn bộ máy cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường*

*3.3.1.2. Xã hội hoá hoạt động bảo vệ môi trường*

#### **3.3.2. Giải pháp cụ thể tại tỉnh Bình Dương**

*3.3.2.1. Nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật môi trường của các chủ thể kinh doanh*

*3.3.2.2. Nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát môi trường, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước*

*3.3.2.3. Ban hành chính sách khuyến khích các địa phương thực hiện hiệu quả công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường nước.*

### **Tiểu kết Chương 3**

Qua nghiên cứu thực trạng pháp luật Việt Nam và thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước trên địa bàn Tỉnh Bình Dương. Trong phạm vi Chương 3 luận văn, tác giả đã đề xuất định hướng hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước ở nước ta hiện nay cần thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng về phát triển bền vững trong BVMT. Bên cạnh đó, pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước phải đảm bảo tính đồng bộ, khắc phục các bất cập của pháp luật hiện hành

Trên cơ sở các định hướng đã xác định, chương 3 luận văn tiếp tục đề một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước

## KẾT LUẬN

Việt Nam được ghi nhận là quốc gia có những tiến bộ đáng kể trong nỗ lực bảo vệ TTN và áp dụng pháp luật về xử lý hành vi gây ONMT nước. Tuy nhiên, việc môi trường bị tàn phá nghiêm trọng, đa dạng sinh học đang mất cân bằng và tình trạng ô nhiễm nguồn nước ngày càng phức tạp đã dẫn đến một thực trạng là ô nhiễm nguồn nước ở Việt Nam hiện nay đang ở mức báo động. Pháp luật đã quy định những hình thức, mức xử phạt, các biện pháp bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả rất nghiêm khắc nhưng những hành vi vi phạm đó vẫn diễn ra ngày càng nghiêm trọng hơn .

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác kiểm soát ô nhiễm nguồn nước , Việt Nam đã áp dụng các công cụ, biện pháp khác nhau nhằm ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nước trong đó pháp luật giữ một vai trò trọng tâm, tạo cơ sở cho việc thực hiện các biện pháp ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước được đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Việt Nam đã cố gắng hoàn thiện hệ thống pháp luật trong nước nhằm ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước. Đồng thời tham gia các điều ước quốc tế để chung tay cùng với các nước, tổ chức môi trường quốc tế giảm thiểu nguồn ô nhiễm tiến tới loại bỏ dần ô nhiễm nguồn nước tại Việt Nam.

Nhưng bên cạnh những thành tựu đạt được trong việc ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước như ban hành một loạt các văn bản pháp luật, chính sách tạo ra một khung pháp lý toàn diện điều chỉnh các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm nguồn nước thì vẫn còn đó những bất cập hạn chế trong công tác ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nói chung và thực hiện công ước quốc tế về ngăn ngừa ô nhiễm nguồn nước nói riêng.

Từ tình hình ô nhiễm môi trường nước hiện nay và thực trạng của hệ thống pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi gây ONMT nước còn nhiều bất cập do vậy cần thiết phải hoàn thiện hệ thống pháp luật và đảm bảo thực thi các công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia góp phần ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nước, tạo điều kiện thuận lợi cho việc hợp tác ngăn ngừa ô nhiễm cho cả khu vực.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

### I. Sách tham khảo, tạp chí, luận văn, luận án

1. Nguyễn Minh Đuan và Nguyễn Văn Năm, 2021, Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, NXB Tư pháp, Hà Nội
2. Trần Thị Tuyết Hạnh (2014), “Ô nhiễm nước và sức khỏe cộng đồng”, Tạp chí Môi trường số 1/2014,
3. Phương Chi (2012), “Khắc phục ô nhiễm nguồn nước bảo đảm phát triển bền vững”, Tạp chí Tài nguyên và môi trường, Số 17(151),
4. Nguyễn Đình Chiến (2014), “Ô nhiễm nguồn nước ở Việt Nam thực trạng, nguy cơ và yêu cầu kiểm soát”, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số 267,
5. Hoàng Văn Bảy (2015), “Hoàn thiện chính sách, pháp luật về tài nguyên nước”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 5(285),
6. Trần Thắng Lợi (2004), “ Trách nhiệm pháp lý về môi trường ở một số nước”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 3(38),
7. Phùng Trung Thắng (2014), “Tội gây ô nhiễm môi trường trong luật hình sự Việt Nam”, Luận văn thạc sĩ , Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội,
8. Phan Thị Nhật Tài, Trịnh Tuấn Anh (2018), “Trách nhiệm hình sự của pháp nhân dưới góc độ luật học so sánh”, Tạp chí Tòa án nhân dân, Số 4
9. Phạm Hồng Quang (2001), “Chế tài hành chính và những bất cập trong quy định hiện hành về chế tài hành chính”, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 21 (206),
10. Vũ Ngọc Hà (2019), “Áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay”, Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,
11. Vũ Thu Hạnh (2003), “Xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường - Những điểm bất cập cần được nghiên cứu chỉnh sửa “, Tạp chí Khoa học pháp lý, Số 1(16),
12. Hoàng Phê. 2000. Từ điển tiếng Việt, NXB Đà Nẵng

13. Nguyễn Ngọc Điệp (2020), “Tủ Điển pháp luật Việt Nam với 5.665 từ mới nhất”, Nxb. Thế giới

14. Cao Thúy Hà (2018), “Pháp luật phòng chống và khắc phục ô nhiễm nước, qua thực tiễn tại Quảng Bình” , Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế,

15. Đỗ Thị Hương. 2020. Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ môi trường nước ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

16. Lê Thị Thúy Phương (2019), “Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường nước theo quy định của pháp luật Việt Nam”, Trường Đại học Luật, Đại học Huế

17. Trung tâm nghiên cứu Môi trường và cộng đồng Liên minh nước sạch (2018), “Báo cáo nghiên cứu Ô nhiễm nước và sự cần thiết phải xây dựng Luật Kiểm soát ô nhiễm nước tại Việt Nam”, Hà Nội,

18. Trương Hồng Quang (2018), “Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng trong Bộ luật Dân sự (năm 2015) và những tình huống thực tế “, Nxb. Chính trị Quốc gia,

19. Đỗ Văn Đại (2014), “Luật bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng Việt Nam. Bản án và bình luận bản án”, Nxb. Chính trị Quốc gia, tr.164

20. Hoàng Thế Liên (2009), “Bình luận khoa học Bộ luật dân sự năm 2005. Tập 2, Phần thứ 3, Nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự”, Nxb. Chính trị Quốc gia,

21. Hoàng Thế Liên (2009), “Pháp luật môi trường Việt Nam. Thực trạng và định hướng hoàn thiện”, Nxb. Tư pháp,

22. Võ Trung Tín (2016), “Bảo đảm quyền con người trong chính sách, pháp luật về biến đổi khí hậu ở Việt Nam”, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp , Số 04 (308),

23. Tạ Thị Thùy Trang (2019), “Một số bất cập của pháp luật bảo vệ môi trường về xử lý nước thải”, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 23 (399),

24. Lê Hồng Hạnh (2018), “Vấn đề bảo vệ môi trường trong hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên thái bình dương ( CPTPP)”, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Số 5 (361),

25. Nguyễn Hữu Hòa (2019), “Các tội phạm về môi trường ở Việt Nam: Tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa”, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội

26. Nguyễn Minh Thư, Trần Thị Hà (2020), Trách nhiệm bồi thường thiệt hại do gây ô nhiễm môi trường của doanh nghiệp – Kinh nghiệm của Trung Quốc và bài học cho Việt Nam, Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử

27. Võ Trung Tín (2018), “ Nguyên tắc người gây ô nhiễm phải trả tiền theo pháp luật môi trường Việt Nam”, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh,

28. Vũ Thu Hạnh (2007), “Bồi thường thiệt hại do ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường”, Tạp chí Khoa học pháp lý, (03),

## **II, Tài liệu Internet**

29. Nguyễn Đức Khiển (2022), Những biện pháp khắc phục ô nhiễm môi trường nước tiên tiến hiện nay; xem tại: <https://www.moitruongvadothi.vn/nhung-bien-phap-khac-phuc-o-nhiem-moi-truong-nuoc-tien-tien-hien-nay-a100402.html>

30. <https://karofi.com/tin-tuc/o-nhiem-nguon-nuoc-la-gi-hau-qua-cua-o-nhiem-nuoc-o-viet-nam.html>,

31. Báo Bà Rịa Vũng Tàu (2016), Thảm họa "vịnh thủy ngân" Minamata; xem tại: <https://baobariavungtau.com.vn/the-gioi/201605/tham-hoa-vinh-thuy-ngan-minamata-675467/>

32. Diệu Thúy (2019), “Quản lý tài nguyên nước”, [<https://bnews.vn/quan-ly-tai-nguyen-nuoc-bai-1-nguon-nuoc-dang-bi-suy-thoai/131147.html>],

33. Minh Hải (2018), “Nguy cơ cạn kiệt nguồn nước”, [<https://www.sggp.org.vn/nguy-co-can-kiet-nguon-nuoc-532989.html>],

34. Trần Thị Tuyết Hạnh, “Ô nhiễm nước và sức khỏe cộng đồng”,  
[<http://tapchimoitruong.vn/pages/article.aspx?item=%C3%94-nhi%E1%BB%85m-n%C6%B0%E1%BB%9Bc-v%C3%A0-s%E1%BB%A9c-kh%E1%BB%8Fe-c%E1%BB%99ng-%C4%91%E1%BB%93ng-38821>],

35. Giang Tiểu San (2019), “Nước ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe”,  
[<https://zingnews.vn/nuoc-o-nhiem-anh-huong-den-suc-khoe-nhu-the-nao-post937438.html>],

36. Phan Sông Ngân (2015), “Làng ung thư khát nước sạch”,  
[<https://tuoitre.vn/cong-bo-danh-sach-lang-ung-thu-co-nguon-nuoc-o-nhiem-nang-706143.htm>],

37. Xuân Long (2017), “Formosa đứng đầu các vụ gây ô nhiễm năm 2016”,  
[<https://tuoitre.vn/formosa-dung-dau-cac-vu-gay-o-nhiem-nam-2016-1351267.htm>],

38. Ngọc Minh (2016), “Ô nhiễm trên sông Bưởi đe dọa nguồn nước sinh hoạt của người dân”, [<https://thanhnien.vn/doi-song/o-nhiem-tren-song-buoi-de-doa-nguon-nuoc-sinh-hoat-cua-nguoi-dan-700174.html>],

39. Trần Thường (2019), “Khởi tố hình sự vụ nước sông Đà nhiễm dầu thải”, [<https://vietnamnet.vn/vn/phap-luat/ho-so-vu-an/khoi-to-hinh-su-vu-nuoc-song-da-nhiem-dau-thai-578297.html>]

40. Vũ Vân Anh (2018), “Đà Nẵng: Phạt Công ty Môi trường Đô thị hơn 1,1 tỉ đồng vì hành vi xả thải”, [<https://baophapluat.vn/dieu-tra-bd/da-nang-phat-cong-ty-moi-truong-do-thi-hon-11-ti-dong-vi-hanh-vi-xa-thai-419902.html>]

41. <https://luatminhkhue.vn/che-tai-la-gi---khai-niem-che-tai-duoc-hieu-nhu-the-nao-theo-quy-dinh-phap-luat.aspx>

42. <https://nganhangphapluat.thukyluat.vn/tu-van-phap-luat/quyen-dan-su/che-tai-dan-su-la-gi-123407>,

43. Báo Hậu Giang (2020), Công ty TNHH mía đường cồn Long Mỹ Phát: Chỉ được phép vận hành thử nghiệm trở lại khi đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về môi trường; xem tại: <https://www.baohaugiang.com.vn/xay-dung-dang-chinh->

[quyen/cong-ty-tnhh-mia-duong-con-long-my-phat-chi-duoc-phep-van-hanh-thu-nghiem-tro-lai-khi-dap-ung-yeu-cau-ky-thuat-ve-moi-truong-89082.html](https://congtytnhhmia-duong-con-long-my-phat-chi-duoc-phep-van-hanh-thu-nghiem-tro-lai-khi-dap-ung-yeu-cau-ky-thuat-ve-moi-truong-89082.html)

44. Xem tại: <https://congan.phuyen.gov.vn/tin-moi-truong/tinh-hinh-toi-pham-ve-moi-truong-va-mot-so-du-bao-ve-xu-huong-van-dong-1712.html>

45. Báo Nhân dân (2010), Công ty Vedan phải bồi thường thỏa đáng cho nông dân!; xem tại: <https://nhandan.vn/cong-ty-vedan-phai-boi-thuong-thoa-dang-cho-nong-dan-post423983.html>

46. VTV9 (2017), Vụ cá chết trên sông Chà Và: Doanh nghiệp phải bồi thường 5,5 tỷ đồng; xem tại: <https://vtv.vn/kinh-te/vu-ca-chet-tren-song-cha-va-doanh-nghiep-phai-boi-thuong-55-ty-dong-201708021323395.htm>

47. VietNamnet (2020), Gây ô nhiễm suối ở Bình Dương, công ty bột giặt bị phạt hơn 1 tỷ; xem tại: <https://vietnamnet.vn/gay-o-nhiem-suoi-o-binh-duong-cong-ty-bot-giat-bi-phat-hon-1-ty-646506.html>

48. Huyền Trang (2020), Bình Dương xử lý 87 đơn vị vi phạm về môi trường; xem tại: <https://baotintuc.vn/xa-hoi/binh-duong-xu-ly-87-don-vi-vi-pham-ve-moi-truong-20200709211254504.htm>

49. <https://congbobanan.toaan.gov.vn/>, (truy cập ngày 21.3.2023)

50. Báo Tuổi trẻ (2022), Công an Bình Dương tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các vi phạm môi trường; xem tại: <https://tuoitrethudo.com.vn/cong-an-binh-duong-tang-cuong-cong-tac-kiem-tra-xu-ly-cac-vi-pham-moi-truong-203669.html>

51. Lê Kiên (2016), “Không đánh đổi môi trường lấy kinh tế, gây ảnh hưởng người dân”, [<https://tuoitre.vn/khong-danh-doi-kinh-te-lay-moi-truong-gay-anh-huong-cuoc-song-1160059.htm>],

52. Nguyễn Văn Tùng (2014), “Tòa môi trường: Cơ chế mới cho những vụ việc liên quan đến ô nhiễm môi trường Việt Nam”, [[http://nature.org.vn/vn/wp-content/uploads/2014/11/27112014\\_HTJiff\\_Toamoitruong.pdf](http://nature.org.vn/vn/wp-content/uploads/2014/11/27112014_HTJiff_Toamoitruong.pdf)],

### **III. Tiếng Anh**

53. Merriam-Webster, Environment, <https://bit.ly/2TgbVd4> (truy cập ngày 12/3/2023)

54. Tyler and Spoolman. 2019. Environmental Science: 16th Edition, Cengage Learning, USA

55. Oxford Research Encyclopedia of Environmental Science, Definition of Environment: <https://oxfordre.com/environmentalscience>

56. European Charter on Water Resources, 17 October 2001 [<http://mountainlex.alpconv.org/index.php/international/regional/council-of-europe/288-european-charter-on-water-resources-17-october-2001>]